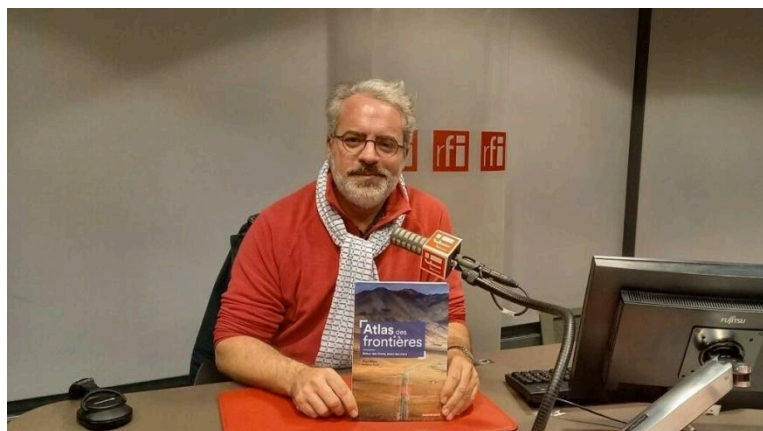


Biển Đông, "chìa khóa" tự chủ về kinh tế của Trung Quốc

Thanh Hà /RFI

02/11/2021



Giáo sư địa chính trị Hugo Billard, đồng tác giả Tập Bản Đồ Những Đường Biên Giới- NXB Autrement © Thanh Hà/RFI

Trong nỗ lực kiểm soát các vùng biển, các đường biên giới trên bộ vì lợi ích kinh tế, Biển Đông sớm là mục tiêu để Bắc Kinh nhắm tới. Sự tự chủ về kinh tế càng lúc càng trở thành « nỗi ám ảnh » của các lãnh đạo Trung Quốc. Đó là nhận định của giáo sư địa chính trị Hugo Billard, trường Saint Michel Picpus – Paris, đồng tác giả cuốn Atlas des frontières - Tập Bản Đồ Những Đường Biên Giới - Nhà Xuất Bản Autrement.

Trong phần mở đầu cuốn sách, hai đồng tác giả Hugo Billard và chuyên gia địa chính trị trường Khoa Học Chính Trị Paris, Frédéric Encel lưu ý độc giả một vài điểm như sau : Thứ nhất, khái niệm « biên giới » ở đây bao gồm cả các lằn ranh trên bộ, trên biển và trên không giữa những quốc gia có chủ quyền bất luận chế độ chính trị của các bên liên quan. Thứ hai thế giới càng « toàn cầu hóa, » thì lại càng có nhiều lằn ranh chia

cách. Từ những năm 2000, những đường biên giới có khuynh hướng trở thành những « bức tường thành, khi thì để ngăn ngừa khủng bố, lúc thì để tự vệ trước các làn sóng di dân (...) Thế còn những đường biên giới tự nhiên thì luôn là kết quả của những cuộc độ sức về mặt chính trị hay quân sự ».

Về khu vực Biển Đông, RFI Việt ngữ mời giáo sư Hugo Billard phân tích về đường biên giới trên biển và trên không, mà Trung Quốc liên tục áp đặt với các nước chung quanh vì lợi ích kinh tế.

"30 % thương mại toàn cầu phải đi qua Biển Đông và 80 % dầu hỏa, khí đốt cung cấp cho châu Á phải đi qua ngã này. Do vậy mục tiêu hàng đầu của Trung Quốc là làm thế nào để bảo đảm các nguồn cung cấp nguyên liệu, năng lượng"

RFI: Kính chào giáo sư Hugo Billard, hiện tại Biển Đông đang là một điểm nóng, nơi Trung Quốc căn cứ trên bản đồ 9 đoạn để khẳng định chủ quyền với hơn 80% diện tích vùng biển này. Xung khắc bắt nguồn từ đâu ?

Hugo Billard: « Cuộc độ sức với 5 nước trong khu vực - Brunei, Đài Loan, Malaysia, Philippines và Việt Nam đã có từ lâu. Ngược thời gian, từ thế kỷ 18, Trung Quốc đã cho phổ biến nhiều bản đồ ra thế giới, nhất là sang châu Âu, với những vùng lãnh thổ, lãnh hải được ghi chú bằng tiếng Hoa để chứng minh rằng những khu vực đó thuộc về Trung Quốc. Nhưng từ thế kỷ 18 cho đến giai đoạn 1945-1949, Âu- Mỹ đã chinh phục hoặc mở rộng ảnh hưởng tại châu Á. Năm 1949 khi đảng Cộng Sản giành được quyền lực, Trung Quốc đã trở nên khép kín. Phải đợi đến thập niên 1970 chính quyền Bắc Kinh mới quan tâm trở lại đến Biển Đông. Chính xác hơn là vùng biển này trở thành một khu vực để Trung Quốc phô trương thanh thế ».

RFI: Trung Quốc đặt hai căn cứ quân sự ngay trên đảo Hải Nam. Những yếu tố nào khiến Mao Trạch Đông, rồi Đặng Tiểu Bình đều xem Biển Đông là « chìa khóa » nắm giữ một phần lớn tương lai kinh tế quốc gia ?

Hugo Billard: « Trước hết đây là một vùng biển lớn hơn Địa Trung Hải đến 1 phần 3. Đây cũng là một vùng biển có mật độ giao thông rất lớn, 30 % thương mại toàn cầu phải đi qua Biển Đông và 80 % dầu hỏa, khí đốt cung cấp cho châu Á phải đi qua ngả này. Do vậy mục tiêu hàng đầu của Trung Quốc là làm thế nào để bảo đảm các nguồn cung cấp nguyên liệu, năng lượng, trong khuôn khổ luật pháp quốc tế. Tôi muốn nói đến Công Ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển năm 1982 ký kết tại Montego Bay- Jamaïque. Văn bản này ấn định những đường biên giới trên biển giữa các quốc gia. Cũng UNCLOS quy định thế nào là các vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý từ đường cơ sở... Chính khái niệm vùng đặc quyền kinh tế này khiến hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trở nên hấp dẫn trong mắt Bắc Kinh và kể cả với nhiều quốc gia trong vùng.

Hoàng Sa bao gồm khoảng 130 hòn đảo với những kích cỡ khác nhau nhưng cụm đảo này lại nằm ở phía bắc Biển Đông và vì vậy được Trung Quốc quan tâm trước tiên. Năm 1974 Bắc Kinh xâm chiếm cụm đảo này và đã có giao tranh với Việt Nam. Khi đó Việt Nam còn đang trong giai đoạn cuối chiến tranh, chính quyền Việt Nam Cộng Hòa không có phương tiện để bảo vệ chủ quyền ở Hoàng Sa. Trung Quốc chiếm thế thượng phong. Bắc Kinh liên tục bồi đắp các đảo này, để những bãi đá trở thành những hòn đảo thực thụ và với quy định 200 hải lý của Công Ước Biển Liên Hiệp Quốc, Bắc Kinh có thể kiểm soát một phần lớn khu vực phía bắc của Biển Đông.

Xích xuống phía nam Biển Đông là quần đảo Trường Sa với 14 đảo nhỏ và cả trăm bãi đá. Nhưng chỉ cần bồi đắp, cải tạo, thì những bãi đá đó cũng có thể trở thành những

hòn đảo không bị ngập nước và đó là tiêu chuẩn để lại áp đặt quy định 200 hải lý quanh thực thể này.

Qua đó chúng ta thấy, từ những năm 1990 Trung Quốc muốn kiểm soát cả Hoàng Sa lẫn Trường Sa, bất chấp đòi hỏi chủ quyền của các quốc gia khác, từ Việt Nam đến Philippines, hay Brunei, Malaysia ... Bắc Kinh muốn kiểm soát hai quần đảo này bởi vì Trung Quốc luôn bị yếu tố kinh tế ám ảnh. Đối với Trung Quốc, kiểm soát Biển Đông đồng nghĩa với việc làm chủ các con đường đưa nguyên, nhiên liệu vào Hoa Lục, bảo đảm cho cỗ máy sản xuất của công xưởng thế giới, đồng thời bảo đảm rằng hàng sản xuất từ Trung Quốc đến được các thị trường quốc tế. Để làm chủ được các tuyến đường giao thông đó, Trung Quốc chủ trương kiểm soát cả các tuyến đường hàng hải và hàng không, để xăng dầu, hàng hóa, và các quyền tự do đi lại đều tuân thủ các quy định của Trung Quốc và phải được Bắc Kinh kiểm soát ».

" Bảo đảm nhu cầu tiêu thụ được đáp ứng và còn hơn thế nữa. Bảo đảm cho thế cân bằng về mặt kinh tế là nỗi ám ảnh trong chính sách của Trung Quốc."

RFI: Bên cạnh khía cạnh kiểm soát các tuyến đường hàng hải, còn có yếu tố năng lượng để phục vụ cho cỗ máy công nghiệp tại của nước này ?

Hugo Billard: « Bản thân Trung Quốc cũng là một nguồn sản xuất năng lượng nhưng không đủ để bảo đảm cho nhu cầu tiêu thụ to lớn của quốc gia này. Trung Quốc là thị trường lớn nhất mua vào nguyên liệu của thế giới, trước cả Hoa Kỳ. Trung Quốc có dầu hỏa, nhưng vẫn phải nhập khẩu đến hơn 80% vàng đen của nước ngoài.

Kiểm soát tuyến đường đưa dầu hỏa của Trung Đông vào Hoa Lục là điều tuyệt đối quan trọng. Bắc Kinh đã đàm phán với Iran, cũng như với Ả Rập Xê Út, Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập, Qatar ... để mua dầu hỏa của những quốc gia này, đó là chưa kể đến các

nguồn cung cấp khác, từ Nga đến Phi Châu, Nam Mỹ ... Trong khu vực, Brunei cũng là một nguồn cung cấp dầu hỏa nhưng không đủ để hạ cơn khát dầu của Trung Quốc. Tất cả các tàu chở dầu để tiếp liệu cho Trung Quốc đều phải đi qua eo biển Malacca, rồi vào đến Biển Đông, thành thử Biển Đông là một yếu tố sống còn để cỗ máy công nghiệp có thể vận hành ».

"Tàu của Việt Nam hay Philippines thường xuyên bị khám xét, sách nhiễu ngay cả trong những khu vực nằm ngoài vùng đặc quyền kinh tế của Trung Quốc. Đó là bằng chứng về thái độ hung hăng của Trung Quốc, thậm chí là có thể xem đấy là những hành vi chiến tranh "

RFI: Giới phân tích cho rằng Trung Quốc không an tâm với bất kỳ một đường biên giới nào, nhưng có thể nói Biển Đông là điểm nhạy cảm nhất đối với tính sống còn của nền kinh tế thứ hai toàn cầu ?

Hugo Billard: « Bảo đảm nhu cầu tiêu thụ được đáp ứng và còn hơn thế nữa. Bảo đảm cho thế cân bằng về mặt kinh tế là nỗi ám ảnh trong chính sách của Trung Quốc. Biển Đông là một vùng giàu tài nguyên thiên nhiên, có trữ lượng tiềm tàng lớn về dầu hỏa, khí đốt. Tuy nhiên đó là kết luận của giới chuyên gia từ 10 năm về trước. Nhưng càng lúc giới trong ngành càng thận trọng. Không chắc là có nhiều dầu khí ở Biển Đông. Tuy nhiên đối với nhiều nước Đông Nam Á như Việt Nam, Philippines, hay Malaysia thì việc khai thác tài nguyên dưới lòng biển là điều hết sức quan trọng và những quốc gia này cần làm chủ được các nguồn tài nguyên chôn sâu dưới lòng biển đó.

Nhưng quan trọng hơn nữa là gần đây nhiều công trình khảo cứu cho thấy Biển Đông có thể là một tụ điểm của nhiều loại đất hiếm, còn được gọi là những kết hạch đa kim. Đó là những khoáng chất cần thiết cho công nghệ bán dẫn, cho ngành công nghiệp sản

xuất đồ điện tử từ máy vi tính đến điện thoại thông minh ... Có lẽ là các kết hạch đa kim mới là nguồn tài nguyên có giá trị trong tương lai và chúng tập trung ở vài khu vực như là ở phía Nam Thái Bình Dương, trong vùng thuộc chủ quyền của Pháp, ở Biển Đông và Hoa Đông. Đây là một cuộc chạy đua giữa các nước công nghiệp ».

RFI: Liệu những phát hiện mới có là động lực giải thích thái độ càng lúc càng hung hăng của Trung Quốc để khẳng định chủ quyền ở Biển Đông thưa giáo sư ?

Hugo Billard: « Thái độ hung hăng của Trung Quốc vốn có từ lâu rồi. Từ năm 1994 Trung Quốc đã lao vào cuộc chạy đua để kiểm soát Trường Sa. Mục đích của Bắc Kinh là áp đặt sự hiện diện của mình ở Biển Đông. Mục tiêu đó đã đạt được khi mà hải quân Trung Quốc từ căn cứ Hải Nam thường xuyên tuần tra Biển Đông. Tàu của Việt Nam hay Philippines thường xuyên bị khám xét, sách nhiễu ngay cả trong những khu vực nằm ngoài vùng đặc quyền kinh tế của Trung Quốc.

Đó là bằng chứng về thái độ hung hăng của Trung Quốc, thậm chí là có thể xem đây là những hành vi chiến tranh nếu căn cứ vào các văn bản pháp lý, bởi vì Trung Quốc hành xử ngoài khuôn khổ pháp lý của Công Ước Biển Liên Hiệp Quốc năm 1982. Bắc Kinh đặt cộng đồng quốc tế trước sự đã rồi và hơn thế nữa, Trung Quốc bắt các nước láng giềng phải chấp nhận luật chơi mà ông khổng lồ châu Á này áp đặt như trong trường hợp vùng nhận diện phòng không. Khi mà một chiếc máy bay của Philippines hay Việt Nam chẳng hạn phải thông báo bay qua khu vực mà Bắc Kinh nhận là của Trung Quốc, tức là hãng hàng không đó mặc nhiên công nhận chủ quyền của Trung Quốc đối với vùng không phận này... cho dù là không căn cứ vào một cơ sở pháp lý nào cả. Đó là cách để Trung Quốc áp đặt với phần còn lại của thế giới chủ quyền của mình trên không và cả trên biển.

Trong hoàn cảnh đó tôi nghĩ rằng các nước trong vùng, tôi muốn nói đến Việt Nam, Philippines hay Malaysia cần có một tiếng nói chung, cần có một điểm tựa - điểm tựa đó có thể là Mỹ - để tự vệ. Câu hỏi còn lại là Hoa Kỳ có thực sự muốn trực diện đối đầu với Trung Quốc ở Biển Đông hay không. Từ 30 năm qua, Bắc Kinh liên tục lấn lướt để thử xem phản ứng của cộng đồng quốc tế khi nào thì bắt Trung Quốc phải dừng lại. Tuy nhiên nếu Trung Quốc kiểm soát toàn bộ Biển Đông, giới chuyên gia không chắc Hoa Kỳ sẽ để yên cho Bắc Kinh đi đến cùng ».

RFI: Tiềm năng về khoáng sản, nhu cầu bảo đảm an ninh cho các kênh tiếp vận về nguyên liệu và năng lượng có thể không giải thích tất cả những nước cờ chiến lược của Trung Quốc tại Biển Đông nhưng là một trong những động lực khiến Bắc Kinh liên tục duy trì áp lực với các quốc gia liên quan và sẵn sàng thách thức cộng đồng quốc tế.

RFI xin chân thành cảm ơn giáo sư Hugo Billard, chuyên gia về địa chính trị, đồng tác giả cuốn Tập Bản Đồ về Những Đường Biên Giới- Nhà Xuất Bản Autrement. Sách vừa ra mắt công chúng tháng 9/2021.

[RFI](#)